

Bản án số: 115/2024/HS-ST
Ngày 11-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung.

2. Bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Việt Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Thạch Minh L, sinh ngày 15/7/2004 tại Bạc Liêu; thường trú: Ấp S, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: P, nhà số F, đường số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: Phật; giới tính: Nam; con ông Thạch L1, sinh năm không rõ và bà Thạch Thị T, sinh năm không rõ; bị cáo có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2007; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/9/2019 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 253/2029/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/11/2022, đóng án phí ngày 21/9/2020; bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2023 cho đến nay; có mặt.

2. Đinh Công Q, sinh ngày 17/6/2005 tại tỉnh Nam Định; thường trú: Số A Lô A, chung cư D, đường H, Phường I, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: P, nhà số F, đường số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; giới tính: Nam; con ông Đinh Văn D, sinh năm 1981 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1982; bị cáo có 02 chị em ruột, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2012; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2023 cho đến nay; có mặt.

3. Bùi Minh C, sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số C đường K, khu phố F, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số I đường số D nhánh C, khu phố F, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn L2 sinh năm 1964 và bà Bùi Thị Kim N, sinh năm 1972; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 2006; bị cáo có vợ tên Lê Thanh H1, sinh năm 1998; bị cáo có 02 con ruột, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/4/2017 bị Công an P, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo quyết định số 320/QĐ-XPHC, đã đóng phạt ngày 30/4/2017; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2023; có mặt.

4. Phan Lâm T1, sinh năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số nhà A, đường số I, khu phố F, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phan Tuấn K, sinh năm không rõ và bà Trần Thị Tuyết L3, sinh năm 1970; bị cáo có 01 anh ruột, sinh năm 1994; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2023 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Ngọc L4, sinh năm 1993; thường trú: thôn P, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

* *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Hoài L5; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thạch Minh L và Đinh Công Q sống chung tại phòng trọ số 9 nhà trọ số F đường số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Khoảng 15 giờ ngày 23/9/2023, L và Q bàn bạc góp mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Q đưa cho L 100.000 đồng để L đi mua ma túy. L đón xe G đi đến khu vực cầu vượt S gặp một người thanh niên tên L6 (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 200.000 đồng ma túy thì được tên L6 giao cho 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, L mang về phòng trọ thì Q nói với L để dành gói ma túy này đến ngày tết trung thu sử dụng thì L đồng ý. Lúc này, L dùng băng kéo dán gói ma túy vào phía sau cánh cửa ra vào phòng trọ.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 25/9/2023, Phan Lâm T1 và Bùi Minh C gặp nhau tại quán cà phê và rủ nhau góp mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy sử dụng. T1 đưa cho C số tiền 100.000 đồng. Lúc này, C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, sim số 0904259306 gọi vào số điện thoại 0966176020 của Đinh Công Q để hỏi Q biết chỗ nào bán ma túy thì mua giúp 200.000 đồng thì Q hẹn C đến dãy nhà trọ của mình. Sau khi nhận điện thoại của C, Q kể lại cho L biết việc C muốn mua 200.000 đồng ma túy đã và bàn với L bán gói ma túy mua vào chiều ngày 23/9/2023 cho C thì L đồng ý. Lúc này, L đưa cho Q gói ma túy Lợi cất giấu phía sau cánh cửa để cho Q bán cho C. Riêng C và T1 đặt xe grab đến đầu dãy trọ của Q. C đi vào bên trong gặp Q còn T1 đứng ngoài dãy trọ để chờ. Tại đây, Q đưa cho C túi nylon miệng

kéo dính chứa tinh thể màu trắng. C đưa cho Q số tiền 100.000 đồng và nợ lại 100.000 đồng (vì không đủ tiền do trả tiền xe G) thì Q đồng ý. Sau khi bán ma túy cho C xong, Q giao cho L cất giữ số tiền 100.000 đồng. Còn C sau khi mua được ma túy từ Q thì giao cho T1 cất giữ, T1 cầm trong lòng bàn tay trái và đứng chờ để đón xe grab đi tìm nơi sử dụng. Đến 22 giờ 30 phút ngày 25/9/2023, Công an phường A phối hợp với Đội Cảnh sát kinh tế - ma túy Công an thành phố D tuần tra trên địa bàn phường. Khi đến trước nhà số F đường số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Bùi Minh C và Phan Lâm T1 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Lúc này, T1 ném một túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng xuống dưới đất thì bị lực lượng kiểm tra phát hiện. T1 và C khai nhận túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy nên Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Qua làm việc, C khai nhận túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng là C mua của người tên Q tại phòng trọ số 9 nhà trọ số F đường số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Ngày 26/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra lệnh khám xét khẩn cấp đối với phòng trọ số 9 nhà trọ số F đường số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương do Thạch Minh L và Đinh Công Q thuê trọ, thu giữ số tiền 100.000 đồng trong túi quần của L và điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, sim số 0963487155 và sim số 0966176020. Q và L khai nhận số tiền 100.000 đồng là tiền bán ma túy cho C vào ngày 25/9/2023.

- Vật chứng thu giữ: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng, trọng lượng 0,1682 gam (thu giữ bắt quả tang Bùi Minh C, Phan Lâm T1); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xám đen, sim số 0963487155 và sim số 0966176020, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, sim số 0904259306 và số tiền 100.000 đồng.

* Căn cứ Kết luận giám định số: 552/KL-KTHS (MT) ngày 03/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong một túi nylon miệng kéo dính khối lượng 0,1682 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận giám định số 552/KL-KTHS (MT) ngày 03/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B.

Đối với người đàn ông tên L6 bán ma túy cho Thạch Minh L, do chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Ngọc L4, sinh năm 1993, thường trú: Thôn P, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng là người cho Đinh Công Q và Thạch Minh L thuê phòng số 9, nhà trọ số F đường số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Anh L7 không biết Q và L tàng trữ ma túy trong phòng trọ và bán trái phép chất ma túy vào ngày 23/9/2023 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không đề nghị xử lý.

Tại Cáo trạng số: 94/CT – VKS-DA ngày 28 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Thạch Minh L, Đinh Công Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Bùi Minh C, Phan Lâm T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Thạch Minh L với mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù và xử phạt bị cáo Đinh Công Q với mức hình phạt từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phan Lâm T1 với mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù và xử phạt bị cáo Bùi Minh C với mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong có khối lượng 0,1335 gam, loại Methamphetamine, là vật cấm lưu thông nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000 đồng do Đinh Công Q bán ma túy mà có nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, sim số 0904259306 thu giữ của bị cáo Bùi Minh C và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A13, sim số 0963487155, sim số 0966176020 thu giữ của bị cáo Đinh Công Q, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A13 và tịch thu tiêu hủy các sim số 0904259306, 0963487155 và sim số 0966176020.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng đồng thời trong lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 23/9/2023 Đinh Công Q và Thạch Minh L, mỗi người góp 100.000 đồng mua được 01 gói ma túy và cất giấu tại tại phòng trọ số 9 nhà trọ số F đường số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Đến ngày 25/9/2023, Q và L đã bán cho Bùi Minh C 01 gói ma túy trên tại nhà trọ số F đường số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Ngày 25/9/2023, Bùi Minh C và Phan Lâm T1 có hành vi bàn bạc và góp tiền để mua ma túy về sử dụng. C trực tiếp mua ma túy của Đinh Công Q 01 gói ma túy có khối lượng 0,1682 gam, loại Methamphetamine và giao cho T1 cất giữ để sử dụng.

Hành vi trên đây của các bị cáo Thạch Minh L và Đinh Công Q bán 01 gói ma túy, có khối lượng 0,1682 gam, loại Methamphetamine cho Bùi Minh C, mục đích để thu lợi, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và hành vi của các bị cáo Bùi Minh C, Phan Lâm T1 tàng trữ ma túy có khối lượng 0,1682 gam, loại Methamphetamine, mục đích tàng trữ để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Cáo trạng số: 94/CT-VKS-DA ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo Thạch Minh L và Đinh Công Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các bị cáo Bùi Minh C, Phan Lâm T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để có ma túy sử dụng, có tiền sử dụng ma túy, mục đích tư lợi của bản thân mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo Đinh Công Q, Phan Lâm T1 là người chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Thạch Minh L đã từng bị Tòa án xét xử về tội Cướp giật tài sản, bị cáo Bùi Minh C đã từng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo L người dân tộc thiểu số đồng thời các bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, các bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy đồng thời hành vi phạm tội của các bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong có khối lượng 0,1335 gam, loại Methamphetamine, là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000 đồng do Đinh Công Q bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, sim số 0904259306 thu giữ của bị cáo Bùi Minh C và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A13, sim số 0963487155, sim số 0966176020 thu giữ của bị cáo Đinh Công Q, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A13 và tịch thu tiêu hủy các sim số 0904259306, 0963487155 và sim số 0966176020.

[10] Đối với người đàn ông tên L6 bán ma túy cho L, do chưa rõ nhân thân lại lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, xử lý sau và đối với anh Nguyễn Ngọc L4, sinh năm 1993, thường trú: Thôn P, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng là người cho Đinh Công Q và Thạch Minh L thuê phòng số 9, nhà trọ số F đường số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Anh L7 không biết Q và L tàng trữ ma túy trong phòng trọ và bán trái phép chất ma túy vào ngày 23/9/2023 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không đề nghị xử lý, là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Thạch Minh L, Đinh Công Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Các bị cáo Bùi Minh C, Phan Lâm T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

- Xử phạt bị cáo Thạch Minh L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/9/2023.

- Xử phạt bị cáo Đinh Công Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/9/2023.

1.2 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Bùi Minh C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25/9/2023.

- Xử phạt bị cáo Phan Lâm T1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 552/PC09 có khối lượng mẫu vật niêm phong M = 0,1335 gam, loại Methamphetamine; các sim số 0904259306, 0963487155 và sim số 0966176020.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A13 màu xám đen.

- Tịch thu vào Ngân sách số tiền 100.000 đồng theo Lệnh thanh toán ngày 28 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Thạch Minh L, Đinh Công Q, Bùi Minh C và Phan Lâm T1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

